

Số: 295/BC-UBND

Hương Hòa, ngày 02 tháng 12 năm 2019

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện kế hoạch kinh tế - xã hội năm 2019 và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2020

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2019

Thực hiện Nghị quyết số 34-NQ/ĐU ngày 06 tháng 12 năm 2018 của Đảng ủy xã Hương Hòa về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, Quốc phòng an ninh năm 2019; Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 20 tháng 12 năm 2018 của HĐND xã về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2019 của Hội đồng nhân dân xã Hương Hòa về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2019.

Năm 2019 là năm thứ Tư thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ khóa XV nhiệm kỳ 2015-2020 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của HĐND xã nhiệm kỳ 2016-2021. Tình hình kinh tế xã hội tiếp tục có những chuyển biến tích cực, đời sống nhân dân ngày một nâng cao, quốc phòng, an ninh được tăng cường; các chương trình trọng điểm, chương trình công tác UBND xã được triển khai đúng tiến độ. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm 2019, như sau:

Chỉ tiêu kinh tế (04 chỉ tiêu)

- Tổng thu nhập bình quân đầu người là: 43,5 triệu đồng (KH 43 triệu đồng).
- Tổng sản lượng lương thực có hạt (lúa, ngô) : 316,9 đạt 79,2% (KH 390 - 400 tấn).
- Tổng giá trị đầu tư phát triển trên địa bàn: 17 tỷ (KH 8 tỷ đồng).
- Thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn ước đạt 433 triệu (KH 355 triệu đồng).

Chỉ tiêu xã hội (6 chỉ tiêu)

- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 1,2(KH 1,2%).
- Tỷ lệ toàn dân tham gia BHYT 99% (KH 99%).
- Tỷ lệ hộ nghèo 0,42% (KH 0,8 % theo tiêu chí mới giai đoạn 2016 – 2020) giảm 2 hộ nghèo.
- Đào tạo lao động 162 người (KH 150 người trở lên).
- Trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng còn 6% giảm 0,2%(KH 6,2%).
- Thôn đạt chuẩn văn hóa 4/4 Thôn (KH 3/4 thôn).

Chỉ tiêu môi trường (02 chỉ tiêu)

- Hộ dùng nước sạch đạt 83% (KH 85% trở lên (nước máy)).
- Tỷ lệ thu gom rác thải sinh hoạt 99% (KH 97-100%).

Như vậy, tất cả các chỉ tiêu mà Nghị quyết HĐND xã đề ra có 02 chỉ tiêu chưa đạt so với kế hoạch đó là chỉ tiêu sản lượng lương thực có hạt và hộ dùng

nước sạch. Tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2019 trên các lĩnh vực như sau:

I. Lĩnh vực kinh tế

1. Sản xuất nông, lâm, nghiệp

a. Nông nghiệp:

- **Trồng trọt:** Tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm đến nay thực hiện được 90,5/120 ha đạt 75% so với kế hoạch cả năm. Tổng sản lượng lương thực có hạt 316,9/400 tấn (*lúa nước: diện tích 53,5 ha, sản lượng 288,9 tấn; Ngô: diện tích 7 ha, sản lượng 28 tấn*) đạt 79,2% so với kế hoạch. Tổng diện tích cây có củ lấy bột: 18/21 ha đạt 85,7% kế hoạch (Trong đó sắn: 13/15 ha, đạt 86,67% KH; Khoai: 5/6 ha, đạt 83,3% KH).

+ **Cây lúa nước:** Diện tích gieo cấy vụ Đông xuân 52/52 ha đạt 100% kế hoạch. Cơ cấu giống chủ lực chiếm 90%, còn lại 10% sử dụng giống lúa xác nhận khác, năng suất bình quân 55,57 tạ/ha, giảm 0,5 tạ/ha so với cùng kỳ.

Vụ Hè thu gieo sạ 1,5/8 ha tập trung tại cánh đồng thôn 10, do thời tiết nắng nóng kéo dài nên không có sản lượng.

+ **Các loại cây ngắn ngày:** Đến nay, tổng diện tích gieo trồng: 12/14 ha đạt 85,7 % kế hoạch năm.

+ **Kinh tế vườn:** Ngay từ đầu năm UBND xã đã kiện toàn ban chỉ đạo, xây dựng kế hoạch, điều tra, khảo sát, phát động phong trào làm vườn theo kế hoạch của huyện và xã, phong trào làm vườn đã có nhiều chuyển biến tích cực, nhân dân đã chú trọng quy hoạch, cải tạo vườn, bón phân, chăm sóc, cơ cấu lại cây trồng như cây ăn quả có múi, cau, chuối, ổi và các loại khác. Qua kiểm tra đánh giá, đến nay có 20 vườn mẫu. Xã đang triển khai mô hình Chuối Đặc sản, Dứa năm 2019.

Triển khai đề án trồng cam Nam Đông năm 2019 với diện tích đã đăng ký 3,5/15 ha; qua điều tra đến ngày 20/9/2019 diện tích trồng cam, quýt, bưởi da xanh trên địa bàn xã 40 ha. Tính thu nhập kinh tế vườn ước đạt 60 triệu đồng/ha.

+ **Cây cao su:** Tổng diện tích trên toàn xã hiện có là 284 ha đã khai thác (trong đó 34 ha là người ngoài địa bàn), Nhân dân đã chủ động chăm sóc, bón phân, phòng trừ sâu bệnh, khai thác mũ đúng quy trình kỹ thuật. Ước thu nhập khoảng 60 triệu đồng/ha.

- **Chăn nuôi:** Tổng đàn bò hiện có 265 con (bò lai 140 con), giảm 59 con so với năm trước; đàn trâu 30 con (trâu cày kéo 17 con), giảm 11 con so với năm trước. Tổng đàn lợn 2.478 con (giảm 422) so với năm trước, trong đó đàn lợn nái 200 con (giảm 20 con). Tổng đàn gia cầm 58.884 con (giảm 2.886 con) so với năm trước. Hiện nay toàn xã có 3 lò ấp trứng hoạt động tốt với công suất 500 trứng/lò/11 lần ấp đã tạo điều kiện cho nhiều hộ đầu tư gia trại chăn nuôi gà bán thâm canh. Đàn ong còn 150 đàn, giảm 30 đàn so với cùng kỳ năm trước.

Công tác thú y: UBND xã phân công cán bộ công chức phối hợp cán bộ thú y và các trưởng thôn trực tiếp các hộ gia đình có chăn nuôi tổ chức ký cam kết thực hiện 5 không đã có 59 hộ ký cam kết thực hiện. Đồng thời vận động và

hướng dẫn nhân dân tự mua thuốc phòng ngừa cho đàn gia cầm, cũng như công tác tiêu độc khử trùng chuồng trại.

Kết quả tiêm phòng cụ thể như sau:

Tiêm phòng vụ xuân 2019.

+ Trâu, bò: 100/307, đạt 28%; Lợn: 420/425, đạt 99%; Lở mồm long móng (tiêm bổ sung): 100/100 liều đạt 100%

Tiêm phòng vụ Hè thu đang thực hiện: Trâu, bò: 240/360, đạt 66,67%; Lợn: 200/400, đạt 50%.

+Tiêm phòng chó dại: 180/250 con, đạt 72% theo kế hoạch; về bảo hiểm trách nhiệm dân sự chủ nuôi chó thì có 50 trường hợp tham gia.

b. Lâm nghiệp: Tổ chức tổng kết công tác QL BV Rừng – PCCC năm 2019 và triển khai nhiệm vụ năm 2020 cho đội ngũ cán bộ, nhân dân và các chủ rừng. Tổng diện tích trồng rừng 97 ha. Năm 2019 khai thác khoảng 20 ha, ước khoảng 80 triệu đồng/ha/một chu kỳ khai thác. Ước thu nhập từ lâm nghiệp khoảng 4,4 tỷ đồng. Trong năm không có vụ cháy rừng nào xảy ra; UBND xã đã lập biên bản và ra Quyết định xử phạt hành chính hộ ông Trương Khản (Thôn 8) về vi phạm xử lý thực bì làm cháy rừng sản xuất với số tiền: 600.000 đồng.

c. Thủy sản: Được nhân dân chú trọng quan tâm, đặc biệt số hộ của thôn 10, Thôn 11 tuy nhiên do thời tiết nắng hạn kéo dài nên phải thu hoạch sớm sản lượng khai thác và đánh bắt đạt 22,5 tấn (KH 25 tấn).

2. Công nghiệp - xây dựng

a. Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp

Triển khai, vận động con em trên địa bàn xã vào may công nghiệp tại Công ty Kimsora có 88 người. Một số cơ sở chế biến tiếp tục được duy trì và phát triển, trên địa bàn có 04 lò sấy cau khô của các tư thương xây dựng hoạt động tốt. Trong năm, tại thôn 10 đã có 01 trạm cân đi vào hoạt động.

Các hộ sản xuất kinh doanh khác như: Mộc, rèn, xay xát... ổn định và phát triển, ước doanh thu đạt 28 tỷ đồng/năm.

b. Đầu tư - xây dựng cơ bản

Địa phương tiếp tục tranh thủ các nguồn vốn, đẩy mạnh huy động nguồn lực trong xã hội và nhân dân để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng.

Tổng giá trị đầu tư xây dựng chỉnh trang nhà cửa, tường rào, công trình phụ trong dân ước khoảng 7,0 tỷ đồng.

Về XD CB: - Bàn giao mặt bằng và tiến hành thi công đường thôn 8, thôn 11.

- Đang điều chỉnh quy hoạch nông thôn mới và khu dân cư.

Công tác kiểm tra, giám sát các công trình đầu tư xây dựng trên địa bàn được thực hiện tốt, vai trò của Ban giám sát đầu tư của cộng đồng được phát huy.

3. Dịch vụ, thương mại: Có sự chuyển biến tạo nguồn thu nhập ổn định và phát triển; Các doanh nghiệp và tư thương thu mua mủ cao su, các dịch vụ hoạt động cơ bản ổn định, nhu cầu tiêu dùng hàng hóa khá cao so với năm 2018. Nhìn chung giá trị sản xuất ngành vận tải, dịch vụ thương mại ước 148 tỷ đồng.

4. Tài nguyên - môi trường

+ Tiếp tục phối hợp với Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất huyện thẩm định những hồ sơ đủ điều kiện cấp QSD đất ở, đất nông nghiệp. Tiếp nhận và đã làm hoàn thành 56 hồ sơ.

Công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền trên đất được chú trọng. Phối hợp với Chi nhánh Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất huyện Nam Đông và Đơn vị tư vấn Xí nghiệp 5 thuộc Bộ Tài nguyên Môi trường rà soát hồ sơ cấp đổi GCNQSD đất hoàn thành 265 hồ sơ cho hộ gia đình, cá nhân.

Phối hợp giải quyết 06 đơn trình về tranh chấp đất (*Trong đó: hòa giải thành 02 đơn; hòa giải không thành 02 đã có hướng dẫn ra tòa án dân sự để giải quyết, đang tham mưu giải quyết 02 đơn*).

Tích cực vận động nhân dân gom và phân loại rác thải để tại các điểm có thùng rác đúng nơi quy định. Triển khai kế hoạch thu phí môi trường, đến nay thu được 159/120 triệu đồng. Tiếp tục vận động các hộ chăn nuôi (lợn) thực hiện các biện pháp giảm ô nhiễm môi trường. Tăng cường công tác kiểm tra các bãi thải, các kho chứa mũ trên địa bàn.

- Thực hiện Kế hoạch số 50/KH-UBND ngày 05 tháng 03 năm 2019 của Ủy ban nhân dân huyện Nam Đông về việc tổ chức, triển khai thực hiện Đề án Ngày chủ nhật xanh “*Hãy hành động để Thừa Thiên Huế thêm Xanh - Sạch - Sáng*” trên địa bàn huyện Nam Đông năm 2019. Ủy ban nhân dân xã xây dựng Kế hoạch tổ chức Lễ phát động “*Ngày Chủ nhật xanh*” năm 2019. Hàng tuần công đoàn, các thôn ra quân dọn vệ sinh với 2.140 Lướt người tham gia. Đến nay bộ mặt nông thôn đã có nhiều khởi sắc, đã nhân rộng được nhiều mô hình mới như mô hình tuyến đường điện (ánh sáng nông thôn mới) đã huy động nhân dân bắt 425 bóng đèn thấp sáng các tuyến đường với trị giá 143.650.000 đồng.

5. Tài chính – tín dụng

a) Tài chính

Tổ chức thực hiện có hiệu quả các giải pháp tăng thu Ngân sách, đồng thời quản lý chặt chẽ các khoản chi; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nhằm phát hiện các khoản chi không hợp lệ để chấn chỉnh kịp thời công tác thu - chi ngân sách trên địa bàn xã.

+ Thu ngân sách ước đạt 4.088/3.638,9 tỷ đồng đạt 112% so với Nghị quyết HĐND xã giao; trong đó: Thu ngân sách trên địa bàn: 433/355 triệu đồng đạt 122%.

+ Chi ngân sách ước đạt 3.782 tỷ đồng, chi đảm bảo theo dự toán, đúng nguyên tắc, chế độ, giải quyết kịp thời các nhu cầu chi theo kế hoạch.

- **Tín dụng – Ngân hàng:** Tổng dư nợ đến ngày 13/11/2019 là: 59,7 tỷ đồng. *Trong đó:*

+ Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn là 31,8 tỷ đồng.

+ Ngân hàng chính sách xã hội là 27,9 tỷ đồng.

Nhìn chung các hộ dân vay vốn sử dụng đúng mục đích, đem lại hiệu quả kinh tế cho hộ gia đình và trả lãi đúng kỳ hạn.

* **Tồn tại, hạn chế trong lĩnh vực kinh tế**

- Tổng sản lượng lương thực có hạt không đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra;

- Về phát triển kinh tế vườn một số hộ dân vẫn còn xem nhẹ, chưa chú trọng quy hoạch, cải tạo vườn nhà, vườn đồi để cơ cấu cây trồng có hiệu quả kinh tế, chưa nhân rộng nhiều mô hình vườn mẫu.

- Đề án trồng cam Nam Đông không đạt kế hoạch, chỉ tiêu huyện giao năm 2019.

- Tổng đàn gia súc giảm so với cùng kỳ năm trước. Một số hộ chăn nuôi chưa chú trọng công tác tiêm phòng, chăn nuôi chưa gắn với xử lý vệ sinh môi trường. Có 04 hộ chăn nuôi ở thôn 9, 10, 11 đã xảy ra dịch tả lợn Châu Phi, (với số lượng 11 con, trọng lượng 911 kg).

II. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

1. Giáo dục - đào tạo

Nhìn chung, lĩnh vực giáo dục – đào tạo có nhiều chuyển biến tốt, chất lượng giáo dục của các cấp học được nâng lên học sinh khá, giỏi cao hơn so với năm học trước. Xã đạt chuẩn phổ cập mầm non cho trẻ 5 tuổi; phổ cập Giáo dục Tiểu học mức độ 3; phổ cập THCS mức độ 2. Trường Mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ 1, trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia mức độ 2; Trường THCS đạt chuẩn Quốc gia. Năm học 2018-2019 không có học sinh bỏ học giữa chừng.

Hoàn thành nhiệm vụ tổng kết năm học 2018 – 2019; Có 39/39 em Hoàn thành chương trình tiểu học (lớp 5); Hoàn thành chương trình lớp 9 là 30/30 em đạt 100%. Học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông 31/32 em đạt 97%; học sinh thi đỗ vào các trường đại học 8 em, Cao đẳng 04 em. UBND xã tổ chức gặp mặt động viên học sinh lớp 12 đi thi tốt nghiệp phổ thông Quốc gia và hỗ trợ 100.000đ/em, tổng số tiền hỗ trợ là 3.200.000.đ.

Các trường tổ chức khai giảng đầu năm học mới 2019 – 2020, tổng số học sinh đến trường trên địa bàn xã là 573 em, trong đó: Mầm Non: 187 cháu; Tiểu học: 189 em; Trung học cơ sở: 126 em; THPT: 71 em.

Hoạt động của Hội Khuyến học xã và các Ban điều hành thôn chăm lo sự nghiệp giáo dục được duy trì và phát triển; trong năm vận động xây dựng quỹ với số tiền 19.500.000, tổ chức phát thưởng cho học sinh, giáo viên có thành tích với 323 suất, tổng số tiền là 12.450.000 đồng.

Thực hiện Quyết định số 281/QĐ-TTg ngày 20 tháng 02 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án "Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng đến năm 2020" và văn bản chỉ đạo của các cấp, địa phương đã triển khai tốt nhiệm vụ xây dựng gia đình, dòng họ, cộng đồng, đơn vị học tập; phối hợp tổ chức được nhiều hoạt động thiết thực nhằm tuyên truyền kiến thức trên các lĩnh vực cho nhân dân.

2. Y tế

Chất lượng khám, chữa bệnh được nâng lên; đáp ứng nhu cầu khám và điều trị tại cơ sở trạm. Tổng số lượt khám chữa bệnh trong năm là 1.620 lượt. Trạm Y tế đã phối hợp với ban, ngành liên quan thường xuyên tiến hành công tác kiểm tra chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm tại các cơ sở kinh doanh, chế biến thực phẩm trên địa bàn. Các chương trình y tế quốc gia, y tế địa phương được triển khai đúng tiến độ. Công tác phòng bệnh ngày càng được nhân dân quan tâm. Tích cực, chủ động phòng chống bệnh sốt xuất huyết và triển khai nội dung phòng, chống tác hại thuốc lá trong cán bộ và nhân dân. Triển khai chương

trình tiêm chủng đạt 100%. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng là 13/217 cháu chiếm 6% (KH 6,2%), giảm 0,2% so với KH; Tổ chức uống Vitamin A cho trẻ đạt tỷ lệ 100%. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế là 99% đạt so với kế hoạch đề ra đầu năm.

3. Dân số, gia đình và trẻ em

Công tác dân số, gia đình và trẻ em thường xuyên được quan tâm. Đã triển khai thực hiện chiến dịch tuyên truyền lồng ghép dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình theo kế hoạch; tiếp tục triển khai xây dựng mô hình “Xã, phường, cụm dân cư không có người sinh con thứ 3 trở lên”, mô hình kiểm tra sức khỏe và tư vấn tiền hôn nhân.

- Dân số: Hiện nay trên địa bàn xã có 2983 khẩu/711 hộ; Tổng số trẻ sinh ra là 35 cháu, trong đó sinh con thứ 3 trở lên 03 trẻ (thôn 8, 9), chiếm tỷ lệ 8,57%.

- Gia đình: UBND xã phối hợp với Mặt trận, các đoàn thể, thôn làm tốt công tác vận động gia đình hội viên giúp nhau phát triển kinh tế - xã hội tại cộng đồng dân cư; Trạm y tế xã tổ chức khám cho phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ, tuyên truyền phổ biến các biện pháp tránh thai. Trong năm không xảy ra tình trạng bạo lực gia đình.

- Trẻ em: Tích cực thực hiện tốt các nhiệm vụ xây dựng “Xã, phường phù hợp với trẻ em”, tạo môi trường lành mạnh, điều kiện thuận lợi cho trẻ em phát triển toàn diện. Quan tâm tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức về bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em; trên địa bàn xã không có trẻ em bị bạo hành, ngược đãi. Duy trì tốt các hoạt động vui chơi, tặng quà cho các cháu thiếu nhi toàn xã nhân dịp Quốc tế thiếu nhi 01/6, Tết Trung thu.

Thực hiện tốt các quyền của trẻ em như: Trẻ em sinh ra đều được khai sinh theo quy định, Tỷ lệ trẻ em dưới 6 tuổi được cấp thẻ BHYT đạt 100%.

4. Văn hóa thông tin - thể thao

Làm tốt công tác tuyên truyền chào mừng kỷ niệm các ngày lễ lớn của quê hương, đất nước. Tổ chức Đêm văn nghệ Mừng Đảng, Mừng Xuân Kỷ Hợi.

Tham gia giải việt dã, giải bóng chuyền, Bóng đá truyền thống huyện Nam Đông năm 2019. Tổ chức đêm văn nghệ kỷ niệm 74 năm Cách Mạng tháng tám, Quốc khánh 2/9 và 50 năm thực hiện di chúc của chủ tịch Hồ Chí Minh.

Hoạt động của hệ thống truyền thanh xã có chuyển biến tốt, thời lượng và chất lượng được nâng lên, đã chủ động và kịp thời tuyên truyền các chủ trương, đường lối của đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, nhiệm vụ chính trị ở địa phương đến với nhân dân trên địa bàn xã.

Nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, gắn với xây dựng nông thôn mới. Năm 2019 hộ gia đình được công nhận gia đình văn hóa 650/657 hộ gia đình được công nhận gia đình văn hóa đạt 98,9% (UBND xã Tặng giấy khen cho 24 gia đình đạt thành tích gia đình văn hóa tiêu biểu 3 năm liền).

5. Chính sách xã hội

Các chính sách an sinh xã hội được triển khai kịp thời, đúng đối tượng. Trong dịp tết Nguyên đán Kỷ Hợi, UBND xã đã tiếp nhận và trao tặng quà của Trung ương, tỉnh, huyện, xã, các Doanh nghiệp và các tổ chức với 408 suất, tổng trị giá 107.400.000 đồng.

Nhân dịp 27/7/2019 đã tặng quà chủ tịch nước, huyện, xã, quà của HLHPN xã, Đoàn TN xã đến các hộ gia đình thương binh, liệt sĩ với 34 suất tổng số tiền 7.900.000đ.

Cấp phát thẻ BHYT cho các đối tượng có công, cựu chiến binh, bảo trợ xã hội, hộ nghèo và cận nghèo kịp thời (tổng cộng 94 thẻ BHYT).

Về cải cách hành chính đã tiếp nhận và xử lý 11 hồ sơ.

Đã khảo sát nhu cầu Đào tạo nghề cho lao động nông thôn, tổng số lao động đi làm việc ngoài tỉnh là 85 đối tượng. Trong năm có 07 đối tượng đi lao động tại thị trường Nhật Bản, trong đó 01 đối tượng đi diện du học. Đến nay trên địa bàn xã đã có 23 người đang lao động tại nước ngoài và 7 người đang học tiếng.

Hoàn thành công tác điều tra hộ nghèo, hộ cận nghèo theo hướng tiếp cận đa chiều năm 2020. Kết quả toàn xã còn 3 hộ nghèo chiếm 0,42 %, 6 hộ cận nghèo chiếm 0,84%.

*** Tồn tại hạn chế trong lĩnh vực văn hóa - xã hội:**

- Tình trạng sinh con thứ 3 trở lên vẫn còn xảy ra 03 trường hợp
- Dịch sốt xuất huyết trên địa bàn xã 10 ca bệnh.
- Phong trào VHTDTT của xã tham gia tích cực tuy nhiên kết quả đạt được chưa cao.

III. Quốc phòng - an ninh - nội chính

1. Quốc phòng

Lực lượng quân sự, công an xã đã xây dựng và tổ chức thực hiện công tác phối hợp trong thực hiện các nhiệm vụ. Duy trì trực cơ quan, phối hợp trực sẵn sàng chiến đấu, bảo vệ an toàn các ngày lễ, tết.

Đăng ký nghĩa vụ quân sự độ tuổi 17 có 10/10 công dân tham gia đạt 100% kế hoạch. Giao quân nhập ngũ đợt I có 04 công dân lên đường làm nghĩa vụ quân sự (quân đội 04 công dân) bảo đảm quân số và thời gian giao nhận quân của cấp trên. Tổ chức gặp mặt cho công dân lên đường nhập ngũ và quân nhân hoàn thành nghĩa vụ trở về địa phương, tặng 04 sổ tiết kiệm cho 04 công dân lên đường nhập ngũ trị giá 3 triệu đồng/sổ, tổng cộng 12.000.000đ trong đó: (nhân dân đóng góp với số tiền 10.804.000đ).

Huấn luyện chuyên hạng dự bị 2 lên dự bị 1 đợt 2 có 3/5 quân nhân, vắng 02 quân nhân trong đó có 01 quân nhân có lý do chính đáng còn 01 quân nhân không có lý do chính đáng.

Tham gia lễ ra quân huấn luyện tại huyện và tổ chức tham gia hội thao, hội thi huấn luyện quân sự, giáo dục chính trị đảm bảo theo kế hoạch đề ra. Kết quả huấn luyện QS năm 2019: Huấn luyện giáo dục chính trị - Pháp luật 100% đạt yêu cầu trong đó khá, giỏi 78%. Huấn luyện quân sự : Giỏi 14%; khá 34%; Đạt yêu cầu 38%; không đạt 14%.

Công tác bồi dưỡng kiến thức quốc phòng: tham mưu cho cấp ủy, chính quyền cử 01 đồng chí tham gia học đối tượng 3, ra quyết định cử 05 đồng chí đối tượng 4.

- Tổ chức khám sơ tuyển nghĩa vụ quân sự năm 2020, kết quả: phát lệnh 30 thanh niên. Qua khám sơ tuyển đã chọn được 12 thanh niên, hiện đang phát lệnh tiếp tục đi khám tuyển.

2. An ninh

Tình hình an ninh trật tự, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã cơ bản ổn định.

Tình hình hoạt động tôn giáo ổn định, luôn chấp hành tốt chủ trương chính sách của Đảng và pháp luật Nhà nước.

Công tác đăng ký, quản lý cư trú:

+ *Kết quả giải quyết đăng ký, quản lý thường trú*: trong năm đã làm thủ tục nhập khẩu cho 71 trường hợp, cắt khẩu 14 trường hợp, tách hộ 12 trường hợp (gồm 11 hộ 30 khẩu), cấp tạm vắng 12 trường hợp cho người đi học và làm ăn xa đúng theo Luật cư trú.

+ *Kết quả giải quyết đăng ký, quản lý lưu trú, tạm vắng*: đã đăng ký tạm trú cho 14 trường hợp.

Đã xác nhận thủ tục cấp phát giấy chứng minh nhân dân cho 135 công dân theo đúng quy định.

Tổng số người đăng ký tạm trú; lưu trú trên địa bàn hiện nay là: 26 người. Công an xã đã tổ chức kiểm tra tạm trú; lưu trú trên địa bàn với 6 lượt phát hiện 16 trường hợp chưa đăng ký lưu trú đã tiến hành nhắc nhở.

Công tác giữ gìn trật tự an toàn giao thông: trong năm tổ tuần tra kiểm soát đã tuần tra với 20 lượt theo kế hoạch, tiến hành nhắc nhở 12 trường hợp vi phạm.

3. Nội chính

a) Công tác cải cách hành chính: UBND xã đã ban hành Kế hoạch về công tác CCHC, kế hoạch kiểm tra công tác CCHC và nhiệm vụ được phân công của các công chức. Thực hiện nghiêm nội quy, quy chế hoạt động của “*Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả*”. Giải quyết kịp thời các thủ tục hành chính (TTHC), thực hiện tốt việc khảo sát đánh giá mức độ hài lòng của khách hàng về dịch vụ hành chính công. Tiến hành rà soát xây dựng các quy trình giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015. Việc giải quyết các TTHC được thực hiện đúng các quy trình, đảm bảo trả hồ sơ đúng thời hạn; ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết công việc, đáp ứng nhu cầu điện tử hóa trong CCHC hiện nay.

Trong năm, “*Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả*” đã tiếp nhận và giải quyết 2.535 hồ sơ. Trong đó: Lĩnh vực Tư pháp - hộ tịch 2.248; công an 220 hồ sơ; lĩnh vực đất đai 56 hồ sơ; lĩnh vực lao động & thương binh xã hội 11 hồ sơ.

Công tác Kiểm soát TTHC được thực hiện thường xuyên, đảm bảo việc công khai niêm yết các TTHC kịp thời đầy đủ tại bảng niêm yết ở phòng “một cửa” và trên trang TTĐT của xã. Thực hiện tốt công tác rà soát TTHC, đã tổ chức rà soát 19 TTHC gồm: Lĩnh vực tư pháp – hộ tịch 11, lĩnh vực lao động - thương binh và xã hội 5, lĩnh vực văn hóa thông tin 01, lĩnh vực thi đua khen thưởng 01, lĩnh vực đất đai 01; kết quả rà soát các TTHC được kiến nghị giữ nguyên.

b) Công tác tổ chức, cán bộ

Đến nay, đội ngũ cán bộ công chức (CBCC) có 19 người. Trình độ chính trị có 15 trung cấp, 01 cao cấp; trình độ chuyên môn có 01 thạc sĩ, 13 đại học, 02 cao đẳng và 3 trung cấp (có 01 cán bộ đang theo học lớp đại học hành chính, 3 công chức đang theo học lớp Trung cấp chính trị hành chính) và tiếp nhận 3 công an chính quy, luân chuyển 03 công chức để phù hợp với nhu cầu nhiệm vụ của địa phương, 01 công chức kế toán xin thôi việc.

Công tác chỉ đạo điều hành, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước được tăng cường; duy trì nghiêm túc chế độ giao ban, hội ý hàng tuần nhằm đánh giá tình hình triển khai, thực hiện nhiệm vụ; kịp thời giải quyết những vướng mắc, công việc phát sinh. Hàng tuần, CBCC có lịch về các thôn nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của nhân dân để giải quyết kịp thời, tránh được những vấn đề bức xúc nổi cộm trong nhân dân.

Tổ chức đánh giá, phân loại chính quyền cơ sở và đánh giá CBCC năm 2019 theo quy định.

c) Tư pháp

Công chức Tư pháp – Hộ tịch xã đã phối hợp Mặt trận và các Đoàn thể tổ chức tuyên truyền Luật hôn nhân gia đình; Luật hộ tịch năm 2014... tạo được sự chuyển biến tích cực trong nhận thức pháp luật cho cộng đồng dân cư ở địa phương, giúp cho nhân dân chấp hành tốt các quy định của pháp luật. Làm tốt công tác hòa giải cơ sở, kiện toàn 04 tổ hòa giải cơ sở ở 04 thôn.

Thực hiện tốt Luật hộ tịch năm 2014 và Nghị định 23/CP đã tiếp nhận và hoàn thành: 2.248 hồ sơ các loại đảm bảo đúng trình tự về thời gian và thủ tục theo quy định của pháp luật, không để hồ sơ tồn đọng.

Tiếp nhận 06 đơn trình về tranh chấp đất. Trong năm UBND xã không nhận được đơn, thư khiếu nại, tố cáo của cơ quan, cá nhân nào.

4. Công tác đấu tranh phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

Xây dựng và triển khai kế hoạch phòng chống tham nhũng năm 2019. Trong năm tình hình thu, chi đúng luật Ngân sách, chi đảm bảo bộ máy hoạt động, chống được lãng phí. Việc quản lý và sử dụng đất được công khai trước nhân dân. Thực hiện quy chế dân chủ, UBND phối hợp với Mặt trận và các đoàn thể làm tốt công tác phòng chống tham nhũng, thực hiện tiết kiệm và chống lãng phí. 100% CBCC thuộc diện kê khai tài sản, thu nhập theo quy định hoàn thành việc kê khai theo quy định. Tinh thần trách nhiệm của CBCC trong thực thi công vụ được nâng lên, chưa có vụ việc vi phạm phải xử lý.

*** Tồn tại hạn chế trong lĩnh vực quốc phòng - an ninh - nội chính**

- Tình hình tai nạn giao thông trên địa bàn xảy ra 3 vụ làm 05 người bị thương nhẹ.

- Đã xảy ra 01 vụ lừa đảo chiếm đoạt tài sản 118 triệu đồng, (đã thu hồi đủ số tiền lừa đảo chiếm đoạt).

- Việc khai thác tìm hiểu tủ sách pháp luật chưa được người dân quan tâm.

- Việc đăng tin bài trên trang TTĐT còn hạn chế.

IV. Thực hiện các chương trình trọng điểm

Trong năm Ủy ban nhân dân xã đã phối hợp, mặt trận, các đoàn thể, các thôn ký kết và thực hiện về chương trình nông thôn mới.

Tăng cường công tác tuyên truyền vận động cho cán bộ, đảng viên và nhân dân hiểu và thấy rõ được sự quan tâm của Đảng và Nhà nước; vận động nhân dân hiến đất, góp công để xây dựng các công trình phúc lợi.

1. Chương trình phát triển nông nghiệp toàn diện

Đã huy động tốt nguồn lực trong dân, tranh thủ vốn hỗ trợ của Nhà nước để đầu tư phát triển sản xuất nông nghiệp. Thực hiện tốt chính sách khuyến khích đầu tư, hỗ trợ sản xuất. Phát triển kinh tế vườn; đẩy mạnh việc ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân thực hiện dịch vụ cung ứng giống đi đôi với việc quản lý chặt chẽ chất lượng. Chủ động phòng ngừa dịch bệnh cho gia súc, gia cầm. Khuyến khích phát triển gia trại, trang trại. Đẩy mạnh thực hiện đề án phát triển nông nghiệp giai đoạn 2016-2020 gắn với việc kêu gọi, huy động, lồng ghép hợp lý các nguồn lực, công tác tuyên truyền và tổ chức thực hiện. Làm tốt công tác chỉ đạo cơ sở, phát huy vai trò nòng cốt của đội ngũ cán bộ, công chức được phân công nhiệm vụ về từng thôn nắm tình hình và theo dõi công tác phát triển kinh tế vườn.

2. Chương trình xây dựng nông thôn mới

UBND xã đã xây dựng kế hoạch xây dựng nông thôn mới năm 2019 và Quyết định Phê duyệt kế hoạch vận động nhân dân thực hiện xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu chọn thôn 9, thôn 10 để xây dựng mô hình nông thôn mới kiểu mẫu xã Hương Hòa), rà soát cụ thể từng tiêu chí, phân công chặt chẽ trách nhiệm của các tổ chức và thời gian cụ thể thực hiện để bảo đảm nâng chất lượng các tiêu chí đã đạt và phấn đấu hoàn thành các tiêu chí chưa đạt. Công tác tuyên truyền vận động về xây dựng nông thôn mới tiếp tục được thực hiện tốt, thông qua hoạt động của mình, các tổ chức trong xã tích cực bám sát Nghị quyết của đảng ủy, HĐND, kế hoạch xây dựng nông thôn mới hàng năm của UBND xã, tích cực làm nòng cốt trong công tác tuyên truyền, vận động nhân dân tiếp tục chung sức giữ vững và nâng cao các tiêu chí nông thôn mới đã đạt được.

UBND xã phối hợp với các ban ngành liên quan tổ chức 02 lớp tập huấn về kỹ thuật chăm sóc cây cao su và chăn nuôi bò cho nhân dân với 72 người tham gia.

UBND xã đã tập trung chỉ đạo phát triển kinh tế, nâng cao đời sống vật chất tinh thần của nhân dân; chú trọng bảo đảm vệ sinh môi trường. Phát huy tốt nội lực trong nhân dân; trên địa bàn xã đã đầu tư xây dựng 17 nhà ở mới, nâng cấp nhà ở có 04 hộ, 48 hộ đã sửa chữa và làm hàng rào (*Trong đó, hàng rào cây xanh có 37 hộ, hàng rào bê tông 11 hộ*); Hồ xí hợp vệ sinh 23 hộ; Cứng hóa sân nhà 07 hộ; Cứng hóa đường từ ngõ vào nhà 11 hộ. Tiếp tục tranh thủ sự đầu tư của các nguồn vốn để hoàn chỉnh kết cấu hạ tầng; tập trung đầu tư các công trình phục vụ đời sống sinh hoạt của nhân dân.

Kết quả thực hiện 19 tiêu chí xây dựng nông thôn mới đến nay, đánh giá theo Quyết định số 1980/QĐ-TTg ngày 17/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ (áp dụng từ năm 2017), xã có 17/19 tiêu chí đạt. 02 tiêu chí không đánh giá là tiêu chí về thủy lợi và tiêu chí cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn.

Phần thứ hai

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2020

Năm 2020 là năm cuối theo thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã có tầm quan trọng đặc biệt, đòi hỏi chúng ta phải nỗ lực phấn đấu quyết liệt hơn nữa để triển khai đồng bộ và có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp mà Nghị quyết đại hội Đảng bộ lần thứ XV, Nghị quyết HĐND xã đã đề ra.

I. Mục tiêu, chỉ tiêu

1. Mục tiêu

Xây dựng xã Hương Hoà có nền kinh tế phát triển bền vững, bao gồm kết cấu hạ tầng kỹ thuật, kinh tế - xã hội đồng bộ đáp ứng cơ bản yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa; cơ cấu kinh tế và các hình thức tổ chức sản xuất hợp lý, gắn nông nghiệp với phát triển nhanh dịch vụ, tiểu thủ công nghiệp; phát triển nông thôn theo qui hoạch xây dựng nông thôn mới; an ninh trật tự được giữ vững, đời sống vật chất tinh thần của người dân ngày càng được nâng cao góp phần xây dựng huyện Nam Đông đạt chuẩn nông thôn mới.

Phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân, khai thác tốt tiềm năng thế mạnh của địa phương, tranh thủ và sử dụng có hiệu quả nguồn đầu tư của cấp trên và các nguồn vốn khác, chuyển dịch nhanh cơ cấu kinh tế, nâng cao chất lượng giáo dục – đào tạo, tiếp tục đẩy mạnh công tác giảm nghèo, chống tái nghèo, nâng cao đời sống vật chất tinh thần của nhân dân, giữ vững ổn định chính trị trật tự an toàn xã hội.

2. Các chỉ tiêu

a) Chỉ tiêu kinh tế (04 chỉ tiêu)

- Tổng thu nhập bình quân đầu người là: 48 triệu đồng.
- Tổng sản lượng lương thực có hạt (lúa, ngô) : 390 - 400 tấn.
- Tổng giá trị đầu tư phát triển trên địa bàn: 12 tỷ đồng.
- Thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn 486,5 triệu đồng.

b) Chỉ tiêu xã hội (8 chỉ tiêu)

- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 1%.
- Tỷ lệ toàn dân tham gia BHYT 99%.
- Tỷ lệ hộ nghèo 0,4 % (theo tiêu chí mới giai đoạn 2016 – 2020)
- Đào tạo lao động 110 người trở lên.
- Trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng còn 5,7%.
- Thôn đạt chuẩn văn hóa 100%.
- Vận động con em tham xuất khẩu lao động: 8 người trở lên.
- Tỷ lệ người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện: đạt 100 % theo chỉ tiêu huyện giao.

c) Chỉ tiêu môi trường (03 chỉ tiêu)

- Hộ dùng nước sạch đạt 85% (nước máy) trở lên.
- Tỷ lệ thu gom rác thải sinh hoạt 99%.
- Hộ chăn nuôi đảm bảo VSMT đạt: 85%

II. Nhiệm vụ cụ thể các lĩnh vực

1. Lĩnh vực kinh tế

a) Sản xuất nông, lâm, nghiệp: Phát triển nông nghiệp toàn diện theo hướng tăng giá trị hiệu quả trên một đơn vị diện tích canh tác, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất và chăn nuôi. Diện tích gieo trồng cây lương thực là 75 ha; Cây có củ lấy bột: 29 ha; Các loại cây ngắn ngày khác: 32 ha.

Đối với lúa nước và ngô: Chú trọng công tác giống, cơ cấu giống chủ lực là X21, Xi23, Khang dân, PC6... chiếm 90%, còn lại 10% nhân dân sử dụng giống lúa xác nhận khác như: HT6, GT 105... Đẩy mạnh công tác thâm canh, phòng trừ sâu bệnh. Vụ hè thu vận động nhân dân chuyển đổi 16 ha ở đồng ruộng Thôn 11 sang trồng ngô và các loại rau sạch đem lại hiệu quả kinh tế.

Đối với hoa màu ngắn ngày: Vận động nhân dân tận dụng diện tích đất trồng các cây màu như sắn, ngô, khoai lang, đậu các loại, các loại rau màu khác... để cho thu nhập và phục vụ chăn nuôi.

Đối với kinh tế vườn: Kịp thời kiện toàn ban chỉ đạo làm vườn, tập trung đẩy mạnh phong trào làm vườn, thường xuyên phối hợp với mặt trận và các đoàn thể tuyên truyền vận động nhân dân chủ trọng cải tạo vườn tạp, vườn có thu nhập thấp, nâng cao giá trị kinh tế vườn, cơ cấu cây trồng theo hướng đa cây. Đẩy mạnh diện tích trồng ổi, chuối, dứa Kazen ở những vùng đất phù hợp (chú trọng phát triển cây cam Nam Đông đảm bảo đúng kế hoạch). Phần đầu thu nhập từ kinh tế vườn đạt 60 triệu đồng/ha trở lên.

Cây cao su: Thường xuyên vận động nhân dân chủ động chăm sóc, bón phân trên diện tích cao su hiện có, khai thác mũ đúng quy trình kỹ thuật để nâng cao chất lượng, tăng giá trị thu nhập, phần đầu thu nhập từ 70 triệu đồng/ha trở lên. Thường xuyên theo dõi tình hình sâu, bệnh trên vườn cây cao su để có hướng xử lý kịp thời không để tình trạng sâu, bệnh lan rộng khó xử lý.

Chăn nuôi: Tiếp tục chỉ đạo những hộ chăn nuôi gia súc, gia cầm tu sửa chuồng trại, đảm bảo thoáng mát vào mùa hè, kín đáo vào mùa đông để đàn gia súc, gia cầm phát triển. Chuẩn bị thức ăn như rơm, trồng cỏ để cho gia súc vào mùa mưa rét kéo dài. Đẩy mạnh trồng cỏ để phát triển đàn bò bán thâm canh. Nhân rộng nhiều mô hình nuôi bò bán thâm canh, nuôi gà thả vườn. Chú trọng việc phát triển chăn nuôi gia trại, trang trại theo quy hoạch để đảm bảo vệ sinh môi trường. Thực hiện tốt việc phòng, chống dịch bệnh cho gia súc, gia cầm.

Đối với nuôi cá nước ngọt: Vận động nhân dân xử lý ao hồ, tăng cường kiểm tra phòng trừ dịch bệnh cho cá.

Đối với việc phát triển rừng kinh tế: Triển khai tốt các biện pháp quản lý bảo vệ rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng. Thực hiện tốt chỉ thị 65/2015/CT-UBND tỉnh về tăng cường công tác quản lý đất lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh. Rà soát lại diện tích cao su sau điều tra, diện tích keo để tuyên truyền vận động nhân dân tăng diện tích trồng rừng gỗ lớn.

b) Công nghiệp – Xây dựng

- *Công nghiệp, TTCN:* Thực hiện các giải pháp thúc đẩy phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp có lợi thế như phát triển nghề mộc dân dụng, rèn... Chế biến cau khô, phát triển các ngành nghề ở cụm công nghiệp...

- *Đầu tư – Xây dựng cơ bản:* Đẩy mạnh công tác huy động vốn đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Tăng cường thực

hiện việc kiểm tra, giám sát trong xây dựng cơ bản. Quản lý chặt chẽ việc cấp giấy phép xây dựng nhà ở nông thôn.

Phối hợp với các ngành của huyện quản lý chặt chẽ vùng đất ở cụm công nghiệp không để người dân lấn chiếm, xây dựng phương án xử lý xây dựng nhà ở trái phép trên đất quy hoạch và cho thuê đất mở dịch vụ, không để xây dựng nhà ở trên đất nông nghiệp phát sinh.

c) Dịch vụ, Thương mại: Phát triển dịch vụ thương mại, dịch vụ ăn uống tập trung ở khu trung tâm xã và dọc đường 14B... Quản lý tốt quy hoạch về các dịch vụ.

d) Tài nguyên - Môi trường: Xử lý triệt để những hộ đã xây dựng nhà trái phép trên đất nông nghiệp. Tập trung giải quyết những vướng mắc, tồn tại về đất đai; kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2020 trên địa bàn. Thực hiện tốt nhiệm vụ thu gom và xử lý rác thải trên địa bàn. Nỗ lực trong việc giảm thiểu ô nhiễm môi trường do chăn nuôi gây ra.

Tăng cường quản lý tài nguyên, khoáng sản, nhất là hoạt động khai thác cát, sỏi, vật liệu xây dựng và đào đắp, san lấp mặt bằng trên địa bàn.

d) Tài chính - ngân sách: Tiếp tục chỉ đạo thu ngân sách tạo nguồn thu, chống thất thu các loại quỹ. Phấn đấu thu vượt chỉ tiêu được giao, tiết kiệm chi ngân sách. Tiết kiệm chi để mua sắm một số trang thiết bị phục vụ công tác chuyên môn nâng cao hiệu quả làm việc. Xây dựng nâng cấp, sửa chữa một số công trình...

2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

a) Giáo dục: Vận động và duy trì tốt số lượng học sinh, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chú trọng chất lượng mũi nhọn; đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục. Tiếp tục duy trì, giữ vững và nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, củng cố kết quả phổ cập giáo dục Tiểu học, phổ cập Trung học cơ sở, giữ vững trường đạt chuẩn quốc gia. Hỗ trợ hoạt động xã hội hóa giáo dục (*gồm Hội Khuyến học, hoạt động thôn chăm lo sự nghiệp giáo dục*). Tổ chức mở các lớp đào tạo ngắn hạn cho lực lượng lao động.

b) Y tế: Nâng cao chất lượng công tác khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe của nhân dân; chủ động triển khai công tác y tế dự phòng, không để dịch bệnh xảy ra. Triển khai có hiệu quả các biện pháp bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền phòng, chống các dịch bệnh xảy ra.

Tăng cường công tác bảo đảm vệ sinh môi trường, duy trì việc thu gom rác thải sinh hoạt, tích cực vận động người dân tham gia phong trào vệ sinh định kỳ hàng tuần.

c) Dân số, gia đình và trẻ em: Nâng cao hiệu quả công tác truyền thông dân số - KHHGĐ. Thực hiện mô hình gia đình ít con, phấn đấu giảm tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên, giảm tỷ lệ suy sinh dưỡng ở trẻ em, nâng cao chất lượng dân số.

Thực hiện tốt các quyền trẻ em, đảm bảo cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được bảo vệ, chăm sóc; tạo môi trường an toàn, lành mạnh để trẻ em được phát triển toàn diện.

d) Văn hóa thông tin - thể thao: Nâng cao chất lượng phong trào văn hóa, văn nghệ, TDTT quần chúng nhân các dịp lễ, Tết. Nâng cao chất lượng các hoạt động thông tin, tuyên truyền về đường lối, chủ trương của Đảng, chính

sách, pháp luật của Nhà nước. Đẩy mạnh cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư gắn với phong trào toàn dân chung tay xây dựng NTM. Phần đầu 99% trở lên hộ gia đình đạt chuẩn văn hóa.

đ) Chính sách xã hội: Thực hiện tốt các chính sách đối với gia đình, thương binh, liệt sỹ, gia đình có công với cách mạng, gia đình neo đơn khuyết tật, tăng cường công tác phối hợp từ xã đến thôn giúp đỡ hộ nghèo. Tổ chức thăm hỏi động viên các gia đình chính sách, gia đình có công với Cách mạng...

3. Xây dựng nông thôn mới: Giữ vững và nâng cao các tiêu chí đã đạt được, tổ chức khai thác, sử dụng có hiệu quả các cơ sở hạ tầng và trang thiết bị đã được đầu tư, củng cố, hoàn thiện các mô hình sản xuất, tạo nền tảng vững chắc cho giai đoạn phát triển mới. Tiếp tục chuyển đổi cơ cấu kinh tế nông, lâm nghiệp theo hướng đa dạng hóa, tăng tỷ trọng ngành chăn nuôi, phát triển thủy sản và dịch vụ nông nghiệp. Phát triển nông nghiệp theo hướng nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả gắn với thị trường phát triển bền vững, Tham gia thực hiện chương trình mỗi xã một sản phẩm giai đoạn 2018 – 2020 (Chương trình OCOP) theo Quyết định số 490/QĐ-TTg. Tiếp tục vận động người dân chỉnh trang nhà cửa, tường rào, các công trình chăn nuôi, công trình vệ sinh phù hợp cảnh quan đảm bảo môi trường xanh sạch đẹp. Tập trung nâng cao chất lượng các tiêu chí như nâng cao thu nhập của người dân, giảm tỷ lệ hộ nghèo, tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng...nhằm nâng cao chất lượng nông thôn mới theo Quyết định số 1980.

4. Quốc phòng - An ninh - Nội chính

Tiếp tục củng cố quốc phòng an ninh trật tự an toàn xã hội, nâng cao chất lượng của lực lượng dân quân, nêu cao tinh thần cảnh giác kịp thời phát hiện và đập tan âm mưu của các thế lực thù địch, kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế với quốc phòng an ninh. Xây dựng kế hoạch trực, SSCĐ bảo đảm an toàn tuyệt đối trong các ngày lễ trọng đại của đất nước. Thường xuyên tuần tra nắm bắt tình hình và xử lý các trường hợp vi phạm ANTT, ATGT. Tăng cường công tác tuyên truyền pháp luật cho nhân dân, thực hiện tốt chế độ tiếp dân và giải quyết khiếu nại tố cáo của công dân.

Công tác cải cách hành chính: Tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính. Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính. Xây dựng quy chế; quy tắc ứng xử và thực thi công vụ đối với CBCC trong cơ quan, nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức trong thực thi công vụ.

Tiếp tục thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính theo cơ chế "một cửa". Nâng cao chất lượng hoạt động của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. Giải quyết kịp thời thủ tục hành chính. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào công việc, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015 vào quy trình quản lý và điều hành công việc của cơ quan. Thực hiện nghiêm túc hệ thống xác thực tập trung SSO.

5. Chương trình trọng điểm

5.1. Nâng cao chất lượng NTM và đạt chuẩn các tiêu chí NTM kiểu mẫu.

- Chỉ tiêu: Nâng cao chất lượng 17/19 tiêu chí. (02 tiêu chí không đánh giá).
- Phần đầu 2/4 Thôn đạt thôn nông thôn mới kiểu mẫu.

- Nhiệm vụ và giải pháp
- + Đẩy mạnh phát triển sản xuất, chuyển dịch cơ cấu kinh tế gắn với chuyển dịch cơ cấu lao động, nâng cao thu nhập cho người dân.
- + Đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng.
- + Nâng cao chất lượng các tiêu chí trong lĩnh vực văn hóa - xã hội, môi trường.
- + Tập trung xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.
- + Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức; phát huy vai trò chủ thể của người dân trong việc nâng cao chất lượng NTM và các tiêu chí NTM kiểu mẫu.
- + Phát huy vai trò của cả hệ thống chính trị trong chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu.

5.2. Chuyển đổi cây trồng có hiệu quả kinh tế cao.

Phát động phong trào làm vườn theo kế hoạch của huyện và xã, chú trọng quy hoạch vùng sản xuất có liên kết, cải tạo vườn, bón phân, chăm sóc, cơ cấu lại cây trồng như cau, chuối, ổi, dứa và Đề án Cam Nam Đông.

III. Một số giải pháp chủ yếu

1. Nhóm giải pháp về phát triển kinh tế

- Sản xuất nông nghiệp: Khai thác có hiệu quả tài nguyên đất, rừng, nguồn nước phục vụ sản xuất nông - lâm nghiệp, đẩy mạnh thâm canh tăng giá trị và hiệu quả sản xuất nông nghiệp, tăng cường công tác khuyến nông - lâm - ngư nghiệp, chuyển giao kỹ thuật cho nông dân, ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, nhất là khoa học công nghệ. Vận động nhân dân hình thành các hình thức tổ chức sản xuất hợp lý, thúc đẩy phát triển trang trại, gia trại, tăng cường liên kết giữa Doanh nghiệp với nông dân để làm tốt dịch vụ hai đầu trong sản xuất. Vận động nhân chuyển đổi các chân ruộng cao sang trồng các loại cây lương thực, hoa màu có giá trị kinh tế, đẩy mạnh xóa vườn có thu nhập thấp, thâm canh vườn, khuyến khích thúc đẩy phát triển kinh tế hộ gia đình, kinh tế trang trại, gia trại ở những vùng có điều kiện thích hợp. Chú trọng đầu tư thâm canh và khai thác cây cao su đúng quy trình kỹ thuật. Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng đàn gia súc, gia cầm, chú trọng công tác tiêm phòng và quản lý, không để xảy ra dịch bệnh. Phân đấu đưa tỷ trọng ngành chăn nuôi chiếm 30-35% trong giá trị sản xuất nông nghiệp. Tăng cường công tác kiểm tra và xử lý việc trồng keo trên đất nông nghiệp, phối hợp lực lượng Kiểm lâm xử lý những đối tượng vi phạm lâm luật. Vận động nhân dân nâng cao ý thức trong công tác quản lý và bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng, đầu tư chăm sóc rừng trồng hiện có.

- Lĩnh vực tiểu thủ công nghiệp – dịch vụ và xây dựng cơ bản:

Tập trung đầu tư để nâng dần tỷ trọng tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ, ngành nghề. Nâng cao chất lượng sản phẩm của ngành nghề hiện có, phát triển phù hợp ngành nghề nông thôn nhằm vào tài nguyên và nguồn lực của địa phương, tạo sự chuyển biến về chuyển dịch lao động theo hướng tăng dần lao động phi nông nghiệp. Xây dựng cơ chế, chính sách ưu đãi nhằm thu hút các thành phần kinh tế đầu tư, sản xuất kinh doanh có hiệu quả tài nguyên, khuyến khích thu mua chế biến cau khô vận động các hộ gia đình phát triển dịch vụ vừa

và nhỏ, công tác quản lý duy tu bảo dưỡng các công trình giao thông đã đưa vào khai thác sử dụng, triển khai đến thôn, cụm dân cư theo hình thức tự quản, xã có hỗ trợ kinh phí dự phòng khắc phục hư hỏng tại những điểm xung yếu.

- Thu ngân sách: Tăng cường thu ngân sách trên địa bàn đảm bảo kế hoạch, đặc biệt là thu phí môi trường đạt 100%; quản lý chặt chẽ công tác chi ngân sách, giải quyết kịp thời, đúng đối tượng.

2. Nhóm giải pháp về Văn hóa - Xã hội

- Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chất lượng phổ cập giáo dục, hạn chế tình trạng học sinh bỏ học giữa chừng. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục, xây dựng xã hội học tập; duy trì tốt hoạt động của Hội khuyến học, các Ban điều hành thôn chăm lo sự nghiệp giáo dục.

- Quan tâm chăm sóc sức khỏe cho nhân dân; chú trọng cải thiện thể chất, trí tuệ dân số. Tích cực tuyên truyền chính sách DS-KHHGD nhằm hạn chế tình trạng sinh con thứ 3 trở lên. Vận động nhân dân tham gia bảo hiểm y tế toàn dân đạt 100%.

- Nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá”, thực hiện tốt Quy ước xây dựng thôn văn hóa.

- Đẩy mạnh các phong trào văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao; thực hiện tốt các hoạt động tuyên truyền chào mừng kỷ niệm các ngày lễ lớn của quê hương đất nước trong năm 2020.

- Thực hiện tốt chương trình giảm nghèo, định hướng việc làm cho người lao động và thực hiện chính sách đối với người có công, gia đình thương binh, liệt sỹ và các đối tượng chính sách xã hội khác.

- Tăng cường công tác tuyên truyền về tận người dân về chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Thực hiện tốt quy ước thôn văn hóa và nghĩa vụ của người dân trong việc xây dựng NTM kiểu mẫu, nâng cao chất lượng gia đình văn hóa và thôn văn hóa trong giai đoạn hiện nay.

3. Nhóm giải pháp về Quốc phòng - An ninh, nội chính

- Nâng cao chất lượng đội mới nội dung huấn luyện trong công tác giáo dục chính trị tư tưởng.

- Huấn luyện quân sự cho lực lượng dân quân, lực lượng dự bị động viên đủ độ tin cậy, sẵn sàng hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Đảm bảo kế hoạch gọi công dân nhập ngũ đạt chỉ tiêu trên giao.

- Triển khai kế hoạch đảm bảo ANTT, chủ động lực lượng tuần tra giao thông nhằm hạn chế tình trạng tai nạn giao thông xảy ra, đẩy mạnh phong trào quần chúng, tham gia đấu tranh phòng chống tội phạm, lực lượng CA xã tham mưu phối hợp với Tư pháp tuyên truyền và giải quyết các vụ việc xảy ra kịp thời, đúng đối tượng.

- UBND xã phối hợp với Mặt trận, các đoàn thể triển khai đồng bộ, duy trì giao ban theo chương trình công tác đề ra năm 2020.

4. Nhóm giải pháp chỉ đạo điều hành

Bám sát các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã đề tập trung chỉ đạo; thực hiện điều hành có trọng tâm, quyết liệt, dứt điểm.

- Phát huy ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức nhất là người đứng đầu cơ quan trong thực thi công vụ; chống mọi biểu hiện cửa quyền, sách nhiễu,

tham nhũng, lãng phí. Đẩy mạnh phong trào thi đua, khen thưởng.

- Tăng cường triển khai ứng dụng công nghệ thông tin; phát huy tích cực trang thông tin điện tử xã để cung cấp thông tin phục vụ công tác quản lý. Nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng, quản lý điều hành của Nhà nước, gắn với công tác tuyên truyền vận động của Mặt trận, các đoàn thể trong việc thực hiện các mục tiêu chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm 2020.

- Thường xuyên sâu sát cơ sở; làm tốt công tác tiếp dân, lắng nghe và giải quyết kịp thời nguyện vọng chính đáng của nhân dân. Tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính, chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao ý thức trách nhiệm trong thi hành công vụ theo nội dung Chỉ thị số 32 của UBND tỉnh và Quyết định số: 48/2018/QĐ – UBND, ngày 05/9/2018 của UBND tỉnh về việc Ban hành Quy định về Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động làm việc trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế, phát hiện những sai sót trong quá trình lãnh đạo, quản lý, điều hành để chấn chỉnh uốn nắn kịp thời.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các thủ tục hành chính đặc biệt là các thủ tục thực hiện thông qua quy chế một cửa. Tiếp tục thực hiện Đề án 30 về đơn giản hóa thủ tục hành chính trên các lĩnh vực; công khai quy trình giải quyết công việc ở cấp xã; quy chế ứng xử văn hóa công sở.

Trên đây là báo cáo đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch nhiệm vụ kinh tế xã hội năm 2019 và kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2020./.

Nơi nhận:

- TT HĐND - UBND huyện;
- Đ/c Mai Văn Dũng, TV, phụ trách địa bàn;
- Đ/c Lê Đăng Huệ, Chánh Thanh tra huyện, phụ trách địa bàn xã;
- Đảng ủy, HĐND, UBMTTQVN xã;
- CT, PCT UBND xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Các ban ngành, đoàn thể, các thôn trưởng;
- Lưu VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phan Gia Điền